

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TRẢNG ĐỊNH  
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 54/2021/HS-ST  
Ngày 17 tháng 11 năm 2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẢNG ĐỊNH, TỈNH LẠNG SƠN**

**- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Bảy.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Lâm Quang Hưng;

Bà Nông Ngọc Ánh.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Hoàng Mai Hương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trảng Định, tỉnh Lạng Sơn.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Định, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa:** Ông Lộc Nam Duy - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 11 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trảng Định, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 54/2021/TLST-HS, ngày 14 tháng 10 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 54/2021/QĐXXST-HS, ngày 29 tháng 10 năm 2021 và Thông báo số 368/2021/TB-TA ngày 08/11/2021 về việc chuyển ngày xét xử của Tòa án nhân dân huyện Trảng Định, tỉnh Lạng Sơn đối với các bị cáo:

1. Chu Văn T, sinh ngày 24 tháng 3 năm 1990, tại huyện Trảng Định, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn K, xã Đ, huyện T, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa 10/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lý Văn L và bà Chu Thị X; vợ là Đinh Thị H, con có 01 con sinh năm 2013; tiền án: Không, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 10/8/2016 bị Công an huyện Trảng Định, tỉnh Lạng Sơn xử phạt vi phạm hành chính phạt tiền 3.500.000 đồng về hành vi Chiếm giữ trái phép tài sản, đã thi hành xong ngày 18/8/2016; bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Trảng Định, tỉnh Lạng Sơn từ 26/5/2021 cho đến nay, có mặt.

2. Nguyễn Quốc K, sinh ngày 03 tháng 9 năm 1974, tại huyện Trảng Định, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn N, xã Đ, huyện T, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa 7/12;

dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Quốc P (đã chết) và bà Trần Thị D; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 15/7/2005, bị Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xử phạt 14 năm tù về các tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”, đã được xóa án tích; bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn từ 26/5/2021 cho đến nay, có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Anh Đàm Bảo A, sinh năm 1994.

Địa chỉ: Thôn N1, xã Đ, huyện T, tỉnh Lạng Sơn, có mặt;

- *Những người làm chứng:*

1. Anh Đinh Văn M, sinh năm 1990, vắng mặt;

2. Anh Nông Thành C, sinh năm 1989, vắng mặt;

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ 00 phút ngày 26/5/2021 tại nhà của Nguyễn Quốc K. Tổ công tác Công an huyện Tràng Định đang làm nhiệm vụ phát hiện, bắt quả tang Nguyễn Quốc K và Chu Văn T có hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy. Tang vật thu giữ: Tại giường ngủ ở phòng khách trong nhà K thu được 01 gói nilon trong suốt, bên trong có 06 gói giấy màu trắng có dòng kẻ ô ly, trong các gói giấy đều chứa chất bột màu trắng (thu giữ của Chu Văn T) và 01 gói chất bột màu trắng được gói bằng giấy báo (thu giữ của Nguyễn Quốc K); 01 xi lanh đã qua sử dụng; 01 vỏ ống nước cắt nhãn hiệu NOVOCAIN; 02 chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu VIVO, một chiếc màu hồng, một chiếc màu vàng đồng có ốp nhựa viền đen và số tiền 1.150.000 đồng thu giữ trong túi quần đang mặc của T; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đen thu giữ của K. Lờ khai của K và T cùng khẳng định chất bột màu trắng có trong các gói giấy đều là ma túy Heroine.

Quá trình bắt quả tang, Cơ quan Công an phát hiện đối tượng Đàm Bảo A vừa sử dụng trái phép chất ma túy bằng hình thức hít tại vườn chuối phía trước nhà của Nguyễn Quốc K. Thu giữ của Đàm Bảo A gồm: 01 mảnh giấy bạc màu trắng diện 03cm x 05cm có bảm dính chất bột màu đen; 01 mảnh giấy bạc màu vàng diện 03cm x 05cm; 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu iphone 6 màu vàng đồng; 01 ví giả da bên trong có 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên Lê Xuân H1, 01 giấy chứng minh nhân dân số 082275372 mang tên Đàm Bảo A, 01 giấy phép lái xe mô tô hạng A1 số 240196002387, 01 bật lửa ga màu đỏ và 01 xe mô tô biển kiểm soát 12.465.F8 màu tím.

Cơ quan điều tra đã tiến hành khám xét chỗ ở của Nguyễn Quốc K, kết quả đã thu giữ được: 01 giấy chứng minh nhân dân số 082022752 mang tên Nguyễn Quốc K; 01 xe mô tô Biển kiểm soát 33P8 – 8040; 19 mảnh giấy ô ly diện 2,5cm x 2,5cm; 02 mảnh giấy ô ly diện 09cm x 20cm; 01 quyển vở có dòng kẻ ô ly và 01 chiếc kéo màu tím.

Tại Bản kết luận giám định số 193/KL-PC09, ngày 28/5/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Chất bột màu trắng có trong 07 (bảy) gói giấy gửi giám định đều là chất ma túy Heroine, có tổng khối lượng 0,248 gam (đã trừ bì).

Tại Bản kết luận giám định số 274/KL-PC09, ngày 03/6/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Toàn bộ số tiền 1.150.000 đồng thu giữ của Chu Văn T đều là tiền thật do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam phát hành.

Tại cơ quan điều tra, Chu Văn T và Nguyễn Quốc K cùng khai nhận: T và K quen biết nhau từ trước, vì cùng nghiện ma túy và đều không có việc làm nên cả hai thống nhất cùng đi mua ma túy về sử dụng, đồng thời dùng nhà K làm địa điểm bán ma túy cho các đối tượng nghiện kiếm lời. Từ ngày 23/5/2021 đến ngày 25/5/2021 T và K đã có 03 lần cùng nhau đến ngã 3 đường Quốc lộ 4A rẽ vào cửa khẩu Tân Thanh, huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn mua ma túy Heroine với 01 người đàn ông không rõ tên, tuổi, địa chỉ, sau đó mang về nhà K chia ma túy thành nhiều gói nhỏ và bán cho người nghiện với giá 100.000 đồng đến 200.000 đồng/gói, cụ thể:

Lần 1: Khoảng 16 giờ ngày 23/5/2021, T điều khiển xe mô tô chở K và trực tiếp mua 01 gói ma túy Heroine hết 500.000 đồng rồi quay về nhà K chia ra nhiều gói nhỏ để vừa sử dụng vừa bán kiếm lời. Đến khoảng 18 giờ, T bán 01 gói ma túy giá 100.000 đồng cho Đặng Quang D1; sau đó một lúc tiếp tục bán 01 gói ma túy giá 100.000 đồng cho Nông Thành C, K nhận tiền và T đưa ma túy cho C. Khoảng 9 giờ ngày 24/5/2021, T bán 01 gói ma túy giá 200.000 đồng cho Đinh Văn M.

Lần 2: Khoảng 15 giờ ngày 24/5/2021, T tiếp tục chở K đến chỗ người đàn ông không rõ tên, tuổi, địa chỉ mua 01 gói ma túy giá 500.000 đồng và tiếp tục về nhà K chia nhỏ ma túy rồi T bán cho Nông Thành C 02 lần vào các ngày 24-25/5/2021 mỗi lần 01 gói với giá 100.000 đồng.

Lần 3: Khoảng 18 giờ ngày 25/5/2021, K và T mỗi người góp 500.000 đồng rồi T chở K đi mua 02 gói ma túy với giá 1.000.000 đồng về nhà K chia ra thành nhiều gói nhỏ để bán và sử dụng. Ngày 26/5/2021, T bán cho Đàm Bảo A 01 gói ma túy với giá 100.000 đồng; đến khoảng 09 giờ 30 phút cùng ngày, T tiếp tục bán cho Đinh Văn M 01 gói ma túy giá 196.000 đồng (T đưa ma túy, K nhận tiền).

Tại bản Cáo trạng số 47/CT-VKSTĐ ngày 13/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố các bị cáo Chu Văn T và

Nguyễn Quốc K về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội đã thực hiện như Cáo trạng truy tố; đều thừa nhận dùng điện thoại để liên lạc bán ma túy; bị cáo T thừa nhận dùng chiếc xe máy vào việc mua bán ma túy và trong số tiền 1.150.000 đồng bị thu giữ có 296.000 đồng do bán ma túy mà có. Bị cáo Chu Văn T yêu cầu được trả lại số tiền riêng 854.000 đồng của bị cáo; đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VIVO màu hồng (đã hỏng). Bị cáo Nguyễn Quốc K yêu cầu được trả lại giấy chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Quốc K.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là anh Đàm Bảo A đề nghị trả lại tài sản, giấy tờ cá nhân không liên quan đến việc phạm tội, còn các vật chứng không có giá trị đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Tại phiên luận tội, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Định vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Chu Văn T và Nguyễn Quốc K phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự; đề nghị áp dụng Điều 17, Điều 38, Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58 của Bộ luật Hình sự đối với cả hai bị cáo. Đề nghị xử phạt bị cáo Chu Văn T và Nguyễn Quốc K mỗi bị cáo **từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù**; không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo; về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy số ma túy và vật chứng không có giá trị sử dụng, tịch thu tài sản dùng vào việc phạm tội; tịch thu số tiền 296.000 đồng của bị cáo Chu Văn T do phạm tội mà có, trả lại cho bị cáo số tiền không do phạm tội mà có, nhưng tạm giữ để bảo đảm thi hành án và trả cho bị cáo K giấy tờ cá nhân. Đề nghị áp dụng biện pháp tư pháp đối với bị cáo Chu Văn T để truy thu số tiền 896.000 đồng do phạm tội mà có; đối với vật chứng thu của Đàm Bảo A, tịch thu tiêu hủy các vật chứng không có giá trị sử dụng, đối với các tài sản khác là ví, điện thoại, xe máy và giấy phép lái xe, chứng minh thư cần trả cho Đàm Bảo A. Ngoài ra, các bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Phản tranh luận, các bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến tranh luận với Đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng, các bị cáo đều xin được mức án nhẹ để sớm được trở về với gia đình, hòa nhập cộng đồng xã hội.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên huyện Trảng Định trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền,

trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tố tụng: Tại phiên tòa hôm nay vắng mặt những người làm chứng. Xét thấy việc vắng mặt những người làm chứng không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự tiếp tục xét xử.

[3] Về hành vi cấu thành tội phạm: Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố, lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với nhau và phù hợp với lời khai của những người làm chứng, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, đồng thời phù hợp với biên bản thu giữ đồ vật và các tài liệu khác đã thu thập được trong hồ sơ vụ án. Đủ cơ sở khẳng định, các bị cáo Chu Văn T, Nguyễn Quốc K đã có hành vi mua bán trái phép chất ma túy Heroine 7 lần cho các đối tượng nghiện. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Định, tỉnh Lạng Sơn truy tố các bị cáo Chu Văn T và bị cáo Nguyễn Quốc K về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không có căn cứ ngoại phạm đối với các bị cáo.

[4] Xét đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa, ý kiến của các bị cáo và đề có mức án phù hợp với hành vi phạm tội, Hội đồng xét xử, thấy rằng: Các bị cáo đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, đủ nhận thức và thực hiện hành vi rất nghiêm trọng với lỗi cố ý, xâm phạm chế độ quản lý các chất ma túy của Nhà nước, là nguyên nhân gián tiếp gây ra tệ nạn xã hội và các tội phạm khác, do đó phải bị tuyên là có tội và chịu hình phạt. Ngoài ra, để phân hóa và cá thể hóa hình phạt, Hội đồng xét xử đánh giá vai trò của mỗi bị cáo, các tình tiết về nhân thân, tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, thấy rằng: Bị cáo Chu Văn T và Nguyễn Quốc K khi thực hiện hành vi đã có sự thỏa thuận, bàn bạc về việc góp tiền, đi mua và tổ chức bán ma túy Heroine vừa để sử dụng vừa để bán kiếm lời, theo đó cả hai bị cáo cùng đi huyện Văn Lãng mua, trong đó bị cáo T là người bỏ tiền ra mua hai lần và góp với bị cáo K 1 lần; trong các lần đi mua ma túy Heroine, bị cáo T đều trực tiếp vào mua và thanh toán, sau đó về chia nhỏ tại nhà bị cáo K, đồng thời lấy nhà bị cáo K là nơi bán ma túy Heroine cho những người nghiện, số tiền kiếm được bị cáo T là người giữ. Có thể thấy rằng, bị cáo T có vai trò cao hơn bị cáo K trong vụ án này. Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, ngoài các tình tiết định khung, các bị cáo không có tình tiết tăng nặng nào khác; về tình tiết giảm nhẹ, tại phiên tòa các bị cáo rất thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; về nhân thân, các bị cáo là người nghiện ma túy; bị cáo Chu Văn T bị Công an huyện Trảng Định, tỉnh Lạng Sơn xử phạt vi phạm hành chính phạt tiền 3.500.000 đồng về hành vi Chiếm giữ trái phép tài sản; bị cáo Nguyễn Quốc K có nhân thân xấu, bởi bị cáo đã từng bị xét xử về các tội mua bán trái phép chất ma túy và tội chứa chấp việc

sử dụng trái phép chất ma túy nhưng đã được xóa án tích. Có thể thấy rằng, trong hai bị cáo thì bị cáo T có vai trò cao hơn bị cáo K, nhưng bị cáo K đã bị xét xử về tội phạm về ma túy dù đã được xóa án tích, nhưng không lấy đó làm bài học mà tiếp tục phạm tội, thể hiện khả năng cải tạo hạn chế hơn. Chính vì lẽ đó mức án đối với bị cáo cơ bản bằng nhau. Trên cơ sở các đánh giá này, Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, cần xử phạt các bị cáo mức án tương xứng với hành vi đã thực hiện, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, mới đủ tính răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Qua kết quả xác minh các bị cáo không có việc làm và thu nhập ổn định, bản thân nghiện ma túy, vì vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2, 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, cần tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định; đối với số tiền tạm giữ của bị cáo Chu Văn T là 1.150.000 đồng, trong đó có 296.000 đồng tiền bán ma túy mà có cần tịch thu; trả cho bị cáo T số tiền 854.000 đồng không dùng vào việc phạm tội, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án; trả cho bị cáo Nguyễn Quốc K giấy chứng minh thư nhân dân. Đối với các vật chứng thu của Đàm Bảo A, cần tịch thu tiêu hủy các vật chứng không có giá trị sử dụng, trả lại cho Đàm Bảo A những tài sản có giá trị và giấy tờ cá nhân không dùng vào việc phạm tội.

[7] Đối với 01 xe mô tô biển kiểm soát 33P8-8040 tạm giữ của Chu Văn T. Quá trình điều tra, xác minh và tại phiên tòa đã làm rõ chủ sở hữu đối với chiếc xe mô tô là của bị cáo Chu Văn T. Xét thấy việc bị cáo T sử dụng xe mô tô này làm phương tiện thực hiện hành vi Mua bán ma túy thì cần tịch thu hóa giá sung ngân sách nhà nước.

[8] Cần áp dụng biện pháp tư pháp, tuyên tịch thu (truy thu) từ bị cáo Chu Văn T số tiền 896.000 đồng có được do bán 7 lần ma túy Heroine (trong đó đã tịch thu 296.000 đồng). Còn phải truy thu tiếp là 600.000 đồng.

[9] Đối với các đối tượng nghiện ma túy mua của các bị cáo về sử dụng đã được Công an huyện Trảng Định xử lý hành chính là đúng quy định. Đối với đối tượng bán ma túy cho Chu Văn T và Nguyễn Quốc K tại khu vực ngã ba đường Quốc lộ 4A rẽ vào cửa khẩu Tân Thanh, huyện Văn Lãng không rõ họ tên, địa chỉ nên không có căn cứ để điều tra làm rõ.

[10] Các bị cáo là người bị kết án thì phải chịu án phí theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và bị cáo, **người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án** có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[11] Từ những nhận định trên, chấp nhận toàn bộ đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về việc giải quyết tất cả các vấn đề của vụ án.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự đối với Chu Văn T và Nguyễn Quốc K; áp dụng Điều 17, 38; khoản 1 Điều 47; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58 của Bộ luật Hình sự đối với cả hai bị cáo.

Căn cứ khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136; các Điều 331, 332 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

### 1. Về tội danh:

Tuyên bố các bị cáo Chu Văn T, Nguyễn Quốc K phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”

### 2. Về hình phạt:

- Xử phạt bị cáo Chu Văn T 07 (bảy) **năm 06 (sáu) tháng tù**, thời hạn tù tính từ ngày 26/5/2021.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc K 07 (bảy) **năm 06 (sáu) tháng tù**, thời hạn tù tính từ ngày 26/5/2021.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

### 3. Về xử lý vật chứng:

#### 3.1. Tịch thu tiêu hủy:

- Một phong bì thư niêm phong ma túy mặt trước ghi “Tang vật nghi ma túy Heroine thu giữ khi bắt quả tang Nguyễn Quốc K ngày 26/5/2021 tại N, Đ, Trảng Định, Lạng Sơn”, có chữ ký và con dấu, bên trong có một gói giấy đựng 0,210 gam chất ma túy Heroine và các vỏ giấy gói (cũ).

- 01 xi lanh đã qua sử dụng, 01 ống nước cất nhãn hiệu NOVOCAIN.

- 01 quyển vở; 01 kéo kim loại; 02 mảnh giấy ô ly diện 09cm x 20cm; 19 (mười chín) mảnh giấy ô ly diện 2,5 x 2,5cm.

- 01 mảnh giấy bạc màu trắng diện 03cm x 05cm; 01 mảnh giấy bạc màu vàng diện 0,3cm x 0,5cm; 01 bật lửa ga màu đỏ tịch thu của Đàm Bảo A.

- 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu VIVO màu hồng đã qua sử dụng (bị hỏng).

#### 3.2. Tịch thu hóa giá sung vào ngân sách Nhà nước:

- Một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đen có số IMEI 352067097228947 kèm theo 01 sim điện thoại số thuê bao 0394215098 của Nguyễn Quốc K; một điện thoại di động nhãn hiệu VIVO màu vàng đồng, số IMEI 863973038770834 gắn sim số thuê bao 0877064063 của Chu Văn T (đều đã qua sử dụng).

- 01 xe mô tô nhãn hiệu TRAENCOMOTOR BKS: 33P8- 8040 màu nâu, số khung 125960, số máy 125960 của Chu Văn T (đã qua sử dụng).

3.3. Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước số tiền 296.000 (hai trăm chín mươi sáu nghìn) đồng của bị cáo Chu Văn T.

*(Số tiền nằm trong một phong bì niêm phong, mặt trước ghi “Tang vật tiền 1.150.000 đồng thu giữ trên người Chu Văn T ngày 26/5/2021 tại N, Đ, T, Lạng Sơn”, có dấu và chữ ký của giám định viên).*

3.4. Trả cho các bị cáo:

\* Trả cho bị cáo Nguyễn Quốc K:

- 01 chứng minh thư nhân dân mang tên Nguyễn Quốc K nhưng tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

\* Trả cho bị cáo Chu Văn T:

- 854.000 (tám trăm năm mươi tư nghìn) đồng nhưng tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

3.5. Trả lại cho Đàm Bảo A:

01 điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu iphone 6 màu vàng đồng; 01 ví giả da bên trong có 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên Lê Xuân H1, 01 giấy chứng minh nhân dân số 082275372 mang tên Đàm Bảo A, 01 giấy phép lái xe mô tô hạng A1 số 240196002387 và 01 xe mô tô biển kiểm soát 12.456.F8 màu tím.

4. Áp dụng biện pháp tư pháp:

Tuyên tịch thu (truy thu) từ bị cáo Chu Văn T số tiền 896.000 đồng (trong đó đã tịch thu 296.000 đồng). Còn phải truy thu tiếp là 600.000 đồng.

*(Vật chứng và tiền theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Trảng Định và Cơ quan Thi hành án dân sự huyện Trảng Định ngày 19/10/2021)*

5. Về án phí:

Buộc các bị cáo Chu Văn T và Nguyễn Quốc K mỗi người phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung vào Ngân sách Nhà nước.

6. Quyền kháng cáo:

Các bị cáo Chu Văn T và Nguyễn Quốc K có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.



***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Tràng Định;
- Công an huyện Tràng Định;
- Chi cục THADS huyện Tràng Định;
- Các bị cáo (qua nhà tạm giữ);
- Người làm chứng (theo địa chỉ);
- Người có QLNVLQ (theo địa chỉ);
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHÊN TÒA**

**Nguyễn Văn Bảy**